TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 43/2023/QĐST-DS	*Giồng Trôm, ngày 31 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 388/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V (LPB); địa chỉ: Toà nhà Capitai Tower, số 109, Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội. *Người đại diện theo pháp luật*: ông Phạm Doãn S – Tổng giám đốc. *Đơn vị được ủy quyền*: Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V – chi nhánh B. *Người đại diện theo ủy quyền:* bà Trần Ngọc P – Giám đốc chi nhánh B; *Người đại diện theo ủy quyền của bà P:* ông Huỳnh Văn T sinh năm 1982 – Chức vụ: chuyên viên; địa chỉ: số 368, Đại lộ Đồng Khởi, phường 4, thành phố B, tỉnh B.

- *Bị đơn*: Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Ba Lai River. *Người đại diện theo pháp luật*: ông Nguyễn Minh T1 – Giám đốc; địa chỉ: số 430, ấp Phú An, xã Châu Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh B;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Nguyễn Minh T1 sinh năm 1987, bà Nguyễn Thị Trang T2 sinh năm 1994; cùng địa chỉ: số 430, ấp Phú An, xã Châu Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Ba Lai R có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V (Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V – chi nhánh B đại diện nhận) tổng số tiền tính đến hết ngày 11/11/2022 là 8.137.237.952đ (tám tỷ một

trăm ba mươi bảy triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi hai đồng) vào ngày 23/5/2023. Gồm:

- Khế ước nhận nợ số: 84020210192/16 ngày 17/01/2022, số tiền phải thanh toán: 613.685.454 đồng (dư nợ gốc 593.490.514 đồng, lãi quá hạn 20.194.940 đồng).

- Khế ước nhận nợ số: 84020210192/17 ngày 07/02/2022, số tiền phải thanh toán: 207.553.149 đồng (dư nợ gốc 200.000.000 đồng, lãi trong hạn 295.890 đồng, lãi quá hạn 7.257.259 đồng).

- Khế ước nhận nợ số: 84020210192/18 ngày 16/3/2022, số tiền phải thanh toán: 4.474.997.067 đồng (dư nợ gốc 4.330.000.000 đồng, lãi trong hạn 44.842.192 đồng, lãi quá hạn 100.154.875 đồng).

- Khế ước nhận nợ số: 84020210192/19 ngày 18/3/2022, số tiền phải thanh toán: 2.530.570.013 đồng (dư nợ gốc 2.450.000.000 đồng, lãi trong hạn 28.393.150 đồng, lãi quá hạn 52.176.863 đồng).

- Thẻ tín dụng: số tiền phải thanh toán: 310.432.269 đồng (dư nợ gốc 227.530.348 đồng, lãi 82.901.921 đồng).

Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V (Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V – chi nhánh B đại diện) được tiếp tục tính tiền lãi vay phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: HDTD84020210192 ngày 20/5/2021 và giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế, kể từ ngày 12/11/2022 cho đến khi Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Ba Lai River trả tất nợ.

Trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Ba Lai River không trả được nợ, Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V (Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V – chi nhánh B đại diện) có quyền yêu cầu Chi cục T2 hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp số: HĐTC8402021118 ngày 20/5/2021, hợp đồng thế chấp số: 304/2020/HĐTC/CN BenTre ngày 12/10/2020 theo đúng thỏa thuận tại các Hợp đồng thế chấp đã ký và đúng quy định của pháp luật về xử lý tài sản bảo đảm tiền vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Các tài sản bảo đảm gồm:

- Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CU 553112, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS05256 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp cho ông Nguyễn Minh T1 ngày 16/12/2019 thửa đất 104, tờ 25, diện tích 3139,1m^2, toạ lạc tại xã Châu Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh B;

- Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CU 553113, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS05255 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp cho ông Nguyễn Minh T1 ngày 16/12/2019 thửa đất 154, tờ 25, diện tích 162,8m^2, toạ lạc tại xã Châu Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh B;

- Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CU 553969, số vào sổ cấp giấy chứng nhận

CS05346 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp cho ông Nguyễn Minh T1 và bà Nguyễn Thị Trang T2 ngày 15/01/2020 thửa đất 367, tờ 14, diện tích 2540,2m^2, toạ lạc tại xã Châu Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh B.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch do hoà giải thành được giảm 50% theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án {(112.000.000đ + 0,1% x 4.137.237.952 đồng) : 2}:

Ghi nhận việc Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Ba Lai River tự nguyện nộp toàn bộ án phí là 58.068.619đ (năm mươi tám triệu không trăm sáu mươi tám nghìn sáu trăm mười chín đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V (Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên V – chi nhánh B đại diện nhận) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 58.068.000đ (năm mươi tám triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011231 ngày 14/12/2022 của Chi cục T2 hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh B.

Trường hợp bản án, quyết định được T2 hành theo quy định tại Điều 2 của Luật T2 hành án dân sự thì người được T2 hành án dân sự, người phải T2 hành án dân sự có quyền thỏa thuận T2 hành án, quyền yêu cầu T2 hành án, tự nguyện T2 hành án hoặc bị cưỡng chế T2 hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật T2 hành án dân sự; thời hiệu T2 hành án được quy định tại Điều 30 của Luật T2 hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Duyên